

# SINH HOẠT TRƯỜNG HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG CÔNG LẬP THÀNH PHỐ OKAYAMA

Nếu là Trường giáo dục bắt buộc thì hãy đổi cách gọi sau: Chương trình giảng dạy giai đoạn đầu → Trường tiểu học  
Chương trình giảng dạy giai đoạn sau → Trường trung học cơ sở

## (1) Chuẩn bị cho việc đi học / đến trường

### ① Về việc nhập học

- Trẻ em có thể nhập học cấp tiểu học vào tháng 4 tính từ khi đủ 6 tuổi.
  - Trẻ em có thể nhập học cấp trung học cơ sở vào tháng 4 tính từ khi đủ 12 tuổi.
  - Trường tiểu học và Trường trung học cơ sở sẽ được quy định theo nơi mà bạn sinh sống.
  - Thời gian đào tạo của Cấp tiểu học là **6 năm**, Cấp trung học cơ sở là **3 năm**.
- ※ Ở Nhật Bản, những trẻ em sinh từ ngày 2 tháng 4 năm nay đến ngày 1 tháng 4 năm sau sẽ đi học cùng một khóa.

### ② Thủ tục nhập học

- Vào tháng 7 của năm trước khi nhập học, hướng dẫn thủ tục nhập học sẽ được gửi đến cho quý phụ huynh.
  - Cũng có thể chuyển trường, nhập học giữa chừng vào các trường tiểu học, trung học cơ sở nơi mà bạn đang sinh sống.
  - Quý phụ huynh vui lòng làm thủ tục tại Phòng học đường, văn phòng Ủy ban giáo dục Thành Phố.
- ※ Thủ tục - liên hệ : Phòng học đường Điện thoại 086-803-1587
- Quý phụ huynh lo lắng về việc học tập của con em mình khi bị bệnh hoặc bị khuyết tật vui lòng trao đổi với văn phòng Ủy ban giáo dục, phòng hỗ trợ giáo dục.
- ※ Thông tin liên hệ : Phòng hỗ trợ giáo dục Điện thoại 086-803-1592



### ③ Khám sức khỏe nhập học ( khoảng từ tháng 10 đến tháng 11, dành cho học sinh nhập học tiểu học)

- Hướng dẫn khám sức khỏe nhập học sẽ được gửi về cho quý phụ huynh đã đăng ký thủ tục nhập học ở mục ②
- ※ Thông tin liên hệ: Phòng giáo dục thể chất và sức khỏe Điện thoại 086-803-1594














### ④ Giấy báo nhập học

- (Giấy báo nhập học) sẽ được gửi vào cuối tháng 1 của năm dự kiến nhập học cho Quý phụ huynh đã đăng ký nhập học ở mục ②
  - (Giấy báo nhập học) sẽ ghi ngày tháng, thời gian tổ chức lễ nhập học, và tên trường sẽ nhập học.
  - Vui lòng nộp ( Giấy báo nhập học) đến trường sẽ nhập học theo đúng ngày chỉ định của trường sẽ nhập học.
- ※ Thông tin liên hệ: Khoa học đường Điện thoại 086-803-1587











### ⑤ Buổi hướng dẫn nhập học, Quầy bán đồ dùng học tập được mở tại trường dự kiến nhập học ( từ tháng 1 đến tháng 3)

- ※ Thông tin liên hệ trực tiếp đến trường dự kiến nhập học.

## (2) Sinh hoạt 1 ngày ở Trường tiểu học ( ví dụ trường cụ thể )

<p>Sáng</p>	<p><b>Đi đến trường</b></p>  <p>Học sinh đi đến trường theo tuyến đường được quy định. Nếu đến muộn hoặc nghỉ học do bị bệnh, chấn thương hoặc bận công việc gia đình thì nhất định phải liên lạc với nhà trường.</p>	<p><b>Học buổi sáng</b></p>  <p>Học đầu giờ gồm có đọc sách, luyện tập chữ hán, luyện tính toán.</p>	<p><b>Sinh hoạt đầu giờ</b></p>  <p>Thực hiện việc theo dõi sức khỏe học sinh, hát và nghe hướng dẫn của giáo viên.</p>
<p>Buổi sáng</p>	<p><b>Tiết học buổi sáng</b></p>  <p>Trong buổi sáng gồm có 4 tiết học, Thời gian của mỗi tiết học là 45 phút.</p>	<p><b>Thời gian nghỉ giải lao</b></p>  <p>Giữa các tiết học sẽ có thời gian nghỉ giải lao. Vào thời gian nghỉ ngắn này học sinh sẽ đi vệ sinh hoặc chuẩn bị cho giờ học tiếp theo. Có thời gian nghỉ giải lao dài sau tiết học thứ 2.</p>	<p><b>Hoạt động ban chấp hành</b></p> <p>Học sinh lớp 5 và lớp 6 sẽ họp bàn thảo luận về công việc của các học sinh trong trường theo ngày quy định vào thời gian như, buổi sáng, giờ nghỉ giải lao hoặc giờ học thứ 6.</p>
<p>Trưa</p>	<p><b>Bữa trưa tại trường</b></p>  <p>Tất cả học sinh sẽ cùng nhau ăn những món ăn giống nhau tại lớp học. Các em học sinh sẽ thay phiên nhau phụ trách lấy và phân phát bữa ăn. Trường hợp học sinh không thể ăn được những thực phẩm do bị dị ứng thì cần trao đổi trước với nhà trường.</p>	<p><b>Nghỉ trưa</b></p>  <p>Vào thời gian nghỉ trưa các em học sinh có thể chơi đùa ở sân vận động, đọc sách trong phòng học hoặc thư viện.</p>	<p><b>Dọn vệ sinh</b></p>  <p>Mọi người phân công nhau dọn vệ sinh.</p>
<p>Buổi chiều</p>	<p><b>Tiết học buổi chiều</b></p>  <p>Học sinh sẽ có 1 đến 2 giờ học vào buổi chiều.</p>	<p><b>Sinh hoạt cuối giờ</b></p>  <p>Trước khi ra về học sinh sẽ tổng kết lại việc đã làm trong ngày và xác nhận lại những việc cần làm cho ngày tiếp theo.</p>	<p><b>Tan trường</b></p>  <p>Tan trường học sinh tự trở về nhà của mình.</p>

### (3) Sinh hoạt 1 ngày ở trường Trung học cơ sở ( ví dụ trường cụ thể )

<p>Sáng</p>	<p>Đi đến trường</p>  <p>Học sinh đến trường đúng thời gian quy định. Nếu đến muộn hoặc nghỉ học do bị bệnh, chấn thương , bận công việc gia đình thì nhất định phải liên lạc với nhà trường.</p>	<p>Học buổi sáng</p>  <p>Học đầu giờ gồm đọc sách, luyện tập chữ hán, luyện tính toán.</p>	<p>Sinh hoạt đầu giờ</p>  <p>Thực hiện việc theo dõi sức khỏe học sinh, và nghe hướng dẫn của giáo viên.</p>
<p>Buổi Sáng</p>	<p>Tiết học buổi sáng</p>  <p>Buổi sáng có 4 tiết học. Thời gian của mỗi tiết học là 50 phút.</p>	<p>Thời gian nghỉ giải lao</p>  <p>Giữa các tiết học sẽ có thời gian nghỉ giải lao. Vào thời gian nghỉ ngắn này học sinh sẽ đi vệ sinh, chuẩn bị cho giờ học tiếp theo hoặc di chuyển sang phòng học đặc biệt.</p>	
<p>Trưa</p>	<p>Bữa trưa tại trường</p>  <p>Tất cả học sinh sẽ cùng nhau ăn những món ăn giống nhau tại lớp học. Các em sẽ thay phiên nhau phụ trách lấy và phân phát bữa ăn. Trường hợp học sinh không thể ăn được những thực phẩm do bị dị ứng thì cần trao đổi trước với nhà trường.</p>		<p>Tiết học buổi chiều</p>  <p>Học sinh sẽ có 1 đến 2 giờ học vào buổi chiều.</p>
<p>Chiều</p>	<p>Dọn vệ sinh</p>  <p>Việc dọn vệ sinh sẽ được phân công nhau làm và phụ trách theo khu vực.</p>	<p>Sinh hoạt cuối giờ</p>  <p>Học sinh kiểm tra đồ dùng cho từng môn học, bài tập về nhà và nghe hướng dẫn của giáo viên.</p>	<p>Hoạt động câu lạc bộ , tan trường</p>  <p>Sau giờ học, các em học sinh sẽ tham gia hoạt động câu lạc bộ, đây là hoạt động tự nguyện nên cũng có học sinh không tham gia và tan trường ngay sau giờ học kết thúc. Tan trường và trở về nhà của mình.</p>

## (4) Học tập ở Trường tiểu học ( các môn học )

### Quốc ngữ



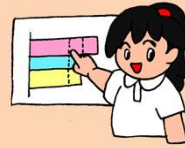
Học sinh sẽ được học khả năng nghe, nói, đọc, viết bằng tiếng Nhật

### Môn Xã hội



Học sinh sẽ được học về các khu vực khác nhau của Nhật Bản, môi trường địa lý, lịch sử Nhật Bản, chính trị - văn hóa, và các mối quan hệ với thế giới.  
(dành cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 6)

### Toán học



Học sinh sẽ được học về số học, tính toán và hình học.

### Môn tự nhiên



Các em học sinh sẽ học về các sinh vật xung quanh, chất liệu và năng lượng, trái đất và vũ trụ.  
(dành cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 6)

### Môi trường và cuộc sống



Các em học sinh sẽ học về thiên nhiên xung quanh và sự phát triển của chính bản thân mình.

(dành cho học sinh lớp 1, lớp 2)

### Âm nhạc



Học sinh được biểu diễn và cảm thụ âm nhạc thông qua việc ca hát và chơi nhạc cụ.

### Thủ công và mỹ thuật



Các em học sinh sẽ vẽ tranh, tạo ra các sản phẩm và cảm thụ các tác phẩm nghệ thuật.

### Môn gia chánh



Các em học sinh sẽ được học về cuộc sống sinh hoạt trong gia đình như may và quần áo, chế biến thức ăn, nơi ở.

(dành cho học sinh lớp 5, lớp 6)

### Thể dục



Các em học sinh được học về quản lý sức khỏe, học và chơi những môn thể thao như điền kinh và những môn thể thao với bóng.

### Hoạt động ngoại ngữ



Học sinh sẽ thực hiện hoạt động giao tiếp nghe nói bằng tiếng anh.

Làm quen và nhớ âm thanh và biểu hiện của tiếng Anh.  
( dành cho học sinh lớp 3, lớp 4)

### Ngoại ngữ



Học sinh sẽ học nói, nghe cũng như đọc và viết bằng tiếng anh.

(dành cho học sinh lớp 5, lớp 6)

### Đạo đức



Học sinh sẽ học cách suy nghĩ về mối quan hệ của bản thân với xã hội, với thiên nhiên, với những người xung quanh và suy nghĩ về chính bản thân mình.

### Tiết học tổng hợp

Ở môn học này học sinh sẽ tự tìm ra đề tài cho mình, thu thập thông tin, tổng hợp và phát biểu suy nghĩ của mình. Nội dung học tập sẽ tùy theo từng trường quy định.

(dành cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 6)

### Hoạt động đặc biệt



Các em học sinh sẽ được thảo luận về vấn đề trong lớp học, trong trường học. Tham gia vào các hoạt động của trường học như hội thảo.

## (5) Học tập ở trường Trung học cơ sở ( các môn học)

### Quốc ngữ



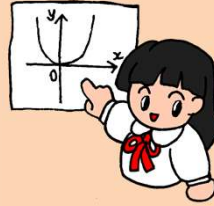
Học sinh sẽ được học khả năng nghe, nói, đọc, viết bằng tiếng Nhật.

### Xã hội



Các em học sinh sẽ được học về ngành công nghiệp của các khu vực khác nhau của Nhật Bản và thế giới, môi trường địa lý, lịch sử, kinh tế - chính trị của Nhật Bản và các mối quan hệ với thế giới.

### Toán học



Học sinh sẽ được học về số học, tính toán, hình học và cách sử dụng số liệu.

### Môn Tự nhiên



Các em học sinh sẽ học về các sinh vật xung quanh, chất liệu và năng lượng, trái đất và vũ trụ.

### Âm nhạc



Học sinh được biểu diễn và cảm thụ âm nhạc thông qua việc ca hát và chơi nhạc cụ.

### Mỹ thuật



Học sinh sẽ vẽ tranh, tạo ra các sản phẩm, và cảm thụ các tác phẩm mỹ thuật của bạn bè hoặc các tác phẩm mỹ thuật nổi tiếng thế giới.

### Thể dục thể chất



Các em học sinh được học về quản lý sức khỏe, học và chơi những môn thể thao như điền kinh, bóng chày.

### Kỹ thuật - gia đình ( kỹ thuật) Kỹ thuật - gia đình ( gia đình )



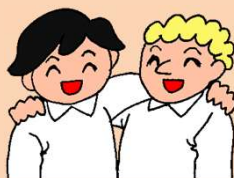
Các em học sinh sẽ nghiên cứu về Kỹ thuật thông tin, nguyên liệu và gia công.  
Học về những vấn đề trong cuộc sống sinh hoạt gia đình.

### Môn Ngoại ngữ



Học sinh sẽ học nói, nghe cũng như đọc và viết bằng tiếng anh.

### Đạo đức



Học sinh sẽ học cách suy nghĩ về mối quan hệ của bản thân với xã hội, với thiên nhiên, với những người xung quanh và suy nghĩ về chính bản thân mình.

### Tiết học tổng hợp



Ở môn học này học sinh sẽ tự tìm ra đề tài cho mình thu thập thông tin, tổng hợp và phát biểu suy nghĩ của mình. Nội dung học tập sẽ tùy theo từng trường quy định.

### Hoạt động đặc biệt














Các em học sinh sẽ được thảo luận về vấn đề trong lớp học, trong trường học. Tham gia vào các hoạt động của trường học như hội thể dục thể thao...

## (6) Sự kiện hàng năm của trường tiểu học (ví dụ trường cụ thể)

Tháng 4	<p>Kỳ nghỉ xuân (từ ngày 25 tháng 3 đến ngày 6 tháng 4)</p> <p>Lễ khai giảng học kỳ 1 vào ngày 7 tháng 4</p> <p>Lễ Nhập học</p>	<p>Đo cân nặng chiều cao</p> <p>Khám nội khoa</p> <p>Khám tai mũi họng</p> <p>Khám mắt</p> <p>Khám răng</p>	<p>Thăm nhà học sinh và họp mặt cá nhân</p>
Tháng 5	Thăm quan nghiên cứu xã hội		
Tháng 6		<p>Hội thể thao (Từ tháng 5 đến tháng 10)</p>	<p>Lớp tham quan trên núi (học sinh lớp 4) (Từ tháng 5 đến tháng 10)</p>
Tháng 7	Lễ bế giảng học kỳ 1 (ngày 19 tháng 7)		
Tháng 8	<p>Kỳ nghỉ Hè (từ 20 tháng 7 đến 28 tháng 8)</p> <p>Lễ khai giảng học kỳ 2 (ngày 29 tháng 8)</p>		<p>Lớp tham quan dưới biển học sinh lớp 5) (Từ tháng 5 đến tháng 10)</p>
Tháng 9	Học tập ngoại khóa - tham quan nghiên cứu xã hội		
Tháng 10	Du lịch cuối khóa (học sinh lớp 6)		
Tháng 11	Ngày hội âm nhạc, Ngày hội văn hóa		
Tháng 12	<p>Lễ bế giảng học kỳ 2 (ngày 24 tháng 12)</p> <p>Kỳ nghỉ đông (từ ngày 25 tháng 12 đến ngày 5 tháng 1)</p>		<p>Ngày dự giờ lớp học (họp lên lớp) (Một số lần trong năm)</p>
Tháng 1	Lễ khai giảng học kỳ 3 (ngày 6 tháng 1)		
Tháng 2		<p>Họp mặt cá nhân (từ 1 đến 2 lần / năm)</p>	
Tháng 3	<p>Lễ tốt nghiệp</p> <p>Lễ tổng kết năm học (ngày 25 tháng 3)</p>		

## (7) Sự kiện hàng năm của trường trung học cơ sở (ví dụ trường cụ thể)

Tháng 4	<p>Kỳ nghỉ xuân (từ ngày 25 tháng 3 đến ngày 6 tháng 4)</p> <p>Lễ khai giảng học kỳ 1 (ngày 7 tháng 4)</p> <p>Lễ nhập học</p> 	<p>Đo cân nặng chiều cao</p> <p>Khám nội khoa</p> <p>Khám tai mũi họng</p> <p>Khám mắt</p> <p>Khám răng</p> 	<p>Thăm nhà học sinh và họp mặt cá nhân</p>  
Tháng 5	<p>Du lịch cuối khóa (học sinh năm 3 cấp trung học cơ sở)</p> <p>Học tập lưu trú, học tập dã ngoại (học sinh năm 1 và năm 2 cấp trung học cơ sở)</p>  	<p>Ngày hội thể thao Từ tháng 5 đến tháng 9</p> 	
Tháng 6	Kiểm tra giữa học kỳ 1		
Tháng 7	Kiểm tra cuối học kỳ 1		
Tháng 8	<p>Lễ bế giảng học kỳ 1 (ngày 19 tháng 7)</p> <p>Kỳ nghỉ Hè (từ 20 tháng 7 đến 24 tháng 8)</p> <p>Lễ khai giảng học kỳ 2 (ngày 25 tháng 8)</p> 	<p>Ngày dự giờ lớp học (họp lên lớp) (Một số lần trong năm)</p> 	
Tháng 9	Ngày Hội văn hóa		
Tháng 10	Kiểm tra giữa học kỳ 2, Họp mặt cá nhân		
Tháng 11	Kiểm tra cuối học kỳ 2		
Tháng 12	<p>Lễ bế giảng học kỳ 2 (ngày 24 tháng 12)</p> <p>Kỳ nghỉ đông (từ ngày 25 tháng 12 đến ngày 5 tháng 1)</p>	<p>Trải nghiệm công việc thực tế (từ tháng 5 đến tháng 2)</p> 	
Tháng 1	Lễ khai giảng học kỳ 3 (ngày 6 tháng 1)		
Tháng 2	Kiểm tra cuối năm		
Tháng 3	Lễ tốt nghiệp Lễ tổng kết năm học (ngày 25 tháng 3)		

## (8) Giải thích sự kiện hàng năm

### ○ Ngày dự giờ lớp học

Phụ huynh đến trường và quan sát tiết học của con mình để hiểu hơn về tình hình học tập của con mình trong trường học.



### ○ Họp lên lớp

Phụ huynh đến trường và trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình học tập của các em học sinh trong lớp. Thông thường, cuộc họp này thường diễn ra ngay sau buổi tham quan dự giờ trên lớp.



### ○ Họp cá nhân (họp riêng từng phụ huynh học sinh)

Phụ huynh sẽ đến trường và trao đổi cụ thể riêng với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của học sinh tại trường và tại nhà. Tại trường trung học cơ sở, một trong những nội dung của buổi trao đổi có thể là về định hướng học tập sau khi tốt nghiệp.



### ○ Thăm nhà học sinh

Giáo viên chủ nhiệm sẽ thăm nhà và trò chuyện với phụ huynh về tình hình học tập của học sinh tại trường, cũng như lắng nghe quan sát cuộc sống sinh hoạt gia đình.. Một số trường học thay thế việc thăm nhà học sinh bằng việc tổ chức buổi họp mặt cá nhân.



## (9) Thu tiền

### ○ Tiền ăn trưa (chi phí cho bữa ăn trưa tại trường của học sinh)

Tiền ăn sẽ được thu thành 10 kỳ trong 1 năm. Mỗi kỳ đóng khoảng 6000 yên đến 7000 yên

※ Từ năm học 2023 trở đi, thay vì thu tiền qua trường học, thành phố sẽ thu tiền trực tiếp thông qua các phương thức như chuyển khoản ngân hàng.



### ○ Thu tiền năm học (như tiền tài liệu, sách giáo khoa )

• Tùy theo cấp tiểu học hay trung học cơ sở mà số tiền thu sẽ khác nhau. (※)。

• Số tiền thu cũng khác nhau tùy theo mỗi trường (như mua những tài liệu cần thiết )

• Số tiền thu cũng khác nhau tùy theo mỗi tháng.

※ Ở cấp tiểu học số tiền thu trung bình mỗi tháng khoảng từ 1000 yên đến 2000 yên.

Ở cấp trung học cơ sở số tiền thu trung bình mỗi tháng khoảng từ 1500 yên đến 2500 yên.

Thông tin liên hệ

Văn phòng hành chính Ủy ban giáo dục thành phố Okayama

Phòng học đường

TEL 086-803-1587

Phòng chỉ đạo trường học

TEL 086-803-1621

〒700-8544 Okayama-ken, Okayama -shi , kitaku daiku 1-1-1